

Số: **108/2024/QĐST-HNGĐ**

Nha Trang, ngày 15 tháng 3 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 1269/2023/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 11 năm 2023 giữa:

* Nguyên đơn: Bà **Trần Thị T** – Sinh năm 1990.

Địa chỉ: Tổ 5, TN, VH, Tp Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

* Bị đơn: Bà **Nguyễn Văn V** – Sinh năm 1991.

Địa chỉ: Tổ 5, TN, VH, Tp Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa.

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015;

Căn cứ Điều 51, Điều 55, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83 và Điều 84 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 03 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 06 tháng 03 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị T và ông Nguyễn Văn V.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Bà Trần Thị T và ông Nguyễn Văn V có 02 con chung là Nguyễn Thị K, sinh ngày 15/02/2016 và Nguyễn B, sinh ngày 14/01/2011.

Giao con chung Nguyễn Thị K cho bà Trần Thị T trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi và giao con chung Nguyễn B cho ông Nguyễn Văn V trực tiếp trông nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Không ai phải cấp dưỡng nuôi con chung.

Bà Trần Thị T và ông Nguyễn Văn V có quyền thăm nom con chung mà không ai được cản trở; đồng thời có nghĩa vụ tôn trọng quyền của con được sống chung với người trực tiếp nuôi dưỡng.

Vì lợi ích của con, khi cần thiết bà Trần Thị T và ông Nguyễn Văn V có quyền làm đơn yêu cầu thay đổi việc nuôi con chung cũng như cấp dưỡng nuôi con chung.

- *Về tài sản chung*: Các đương sự tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Bà Trần Thị T và ông Nguyễn Văn V xác nhận cả hai không có nợ chung

- *Về án phí*: Bà Trần Thị T và ông Nguyễn Văn V mỗi người phải nộp 75.000 đồng án phí HNGĐ sơ thẩm. Bà T tự nguyện nộp thay cho ông V. Như vậy, Trần Thị T phải nộp 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí nhưng được trừ số tiền 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0001615 ngày 30/11/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Thành phố Nha Trang. Hoàn trả lại cho bà Trần Thị T số tiền 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Quy định*: Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKS ND TP.Nha Trang;
- Chi cục thi hành án TP.Nha Trang;
- **UBND phường VH, thành phố Nha Trang, tỉnh Khánh Hòa;**
- (ĐKKH số 148; Quyển số 01/2010, ngày 24/11/2010);**
- Các đương sự;
- Lưu AV, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thị Hồng Minh